ĐƠN VỊ BÁO CÁO: NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VN **Mẫu số: B03/TCTD**

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo – Hoàn Kiếm – Hà Nội

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Quý IV/ 2009 và năm 2009 (từ 03/07/2009 đến 31/12/2009)

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TT	CHỈ TIÊU	T/MINH	QUÝ IV	LŨY KẾ TỪ 03/07 ĐẾN 31/12/09
1	Thu nhập lãi & các khoản thu nhập tương tự	VI.22	5,434,887,249,252	10,122,606,860,550
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.23	2,963,160,429,422	5,561,969,503,669
I	**Thu nhập lãi thuần**		**2,471,726,819,830**	**4,560,637,356,881**
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		308,615,709,087	518,922,596,786
4	Chi phí hoạt động dịch vụ		65,097,887,973	106,852,119,177
II	**Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ**		**243,517,821,114**	**412,070,477,609**
III	**Lãi /lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối**		**(26,360,803,106)**	**(25,187,002,346)**
IV	**Lãi /lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh**	VI.24	**4,706,734,485**	**55,557,801,578**
V	**Lãi /lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư**	VI.25	**15,258,197,386**	**(19,215,300,664)**
5	Thu nhập từ hoạt động khác		49,838,862,682	103,967,006,880
6	Chi phí hoạt động khác		34,746,500,205	45,894,474,420
VI	**Lãi /lỗ thuần từ hoạt động khác**		**15,092,362,477**	**58,072,532,460**
VII	**Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần**	VI.26	**(64,062,172,597)**	**21,156,986,353**
VIII	**Chi phí hoạt động**	VI.27	**2,145,792,894,956**	**3,526,798,655,418**
IX	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng**		**514,086,064,633**	**1,536,294,196,453**
X	**Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng**		**(82,184,628,154)**	**100,785,702,667**
XI	**Tổng lợi nhuận trước thuế**		**596,270,692,787**	**1,435,508,493,786**
7	Chi phí thuế thu nhập hiện hành		(158,406,149,316)	229,957,465,920
8	Chi phí thuế thu nhập hoãn lại			
XII	**Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp**	VI.28	**(158,406,149,316)**	**229,957,465,920**
XIII	**Lợi nhuận sau thuế**		**754,676,842,103**	**1,205,551,027,866**
XIV	**Lợi ích của cổ đông thiểu số**		**2,398,984,888**	**14,526,339,017**

XV	**Lợi nhuận thuần sau thuế của Chủ sở hữu**		**752,277,857,215**	**1,191,024,688,849**

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2010

Lập bảng	**Kế toán trưởng**	**Tổng Giám đốc**
(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên)	(Ký, họ tên, đóng dấu)
Nguyễn Thị Hiền	*Nguyễn Văn Chung*	*Nguyễn Việt Mạnh*